

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I	ĐỌC HIỂU		4,0
	1	Xác định ngôi kể trong truyện ngắn “Hạnh phúc” ? - Ngôi kể thứ nhất. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời đúng ngôi kể: 1,0 điểm - HS trả lời sai hoặc không trả lời: Không cho điểm	1,0
	2	Hãy chỉ ra lời đối thoại, độc thoại của nhân vật trong đoạn sau: - Lời đối thoại: - <i>Hạ này, cậu có biết hạnh phúc là gì không?</i> - Lời độc thoại : <i>Hạnh phúc là gì ư? Tôi đã bao giờ tự hỏi như vậy chưa? Hạnh phúc của tôi là cả gia đình, là bạn bè. Còn hạnh phúc của nó?</i> Hướng dẫn chấm: - HS trả lời đúng như đáp án: 1,0 điểm - HS trả lời đúng lời đối thoại: 0,5 điểm, chỉ sai: 0 điểm - HS trả lời đúng lời độc thoại: 0,5 điểm, chỉ thiếu: 0,25 điểm, chỉ sai: 0 điểm	1,0
	3	Từ tình cảm của “tôi” dành cho người bạn của mình, em nhận thấy nhân vật “tôi” là người như thế nào: - Tình cảm của “tôi” dành cho người bạn mới: gần gũi, thân thiết với bạn; tự tay cắt mái tóc dài cho bạn; đến nhà bạn chơi vào ngày giỗ mẹ của bạn;... Hướng dẫn chấm: HS trả lời 1 biểu hiện trong các biểu hiện trên: 0,25 điểm - Nhân vật “tôi” là người: + Rất nhạy cảm, luôn quan sát và quan tâm đến người bạn mới của mình; ... + Yêu quý bạn, mong bạn bớt buồn, trở nên vui vẻ hơn... + Thương bạn vì biết bạn đã mất mẹ... + Lắng nghe, thấu hiểu, cảm thông với bạn... + ... Hướng dẫn chấm: - HS trả lời 3 ý trong đáp án trở lên: 0,75 điểm - HS trả lời 2 ý trong đáp án: 0,5 điểm - HS trả lời 1 ý trong đáp án: 0,25 điểm - HS trả lời sai hoặc không trả lời: Không cho điểm * Lưu ý: Chấp nhận cách diễn đạt khác nhưng đảm bảo đúng bản chất vấn đề vẫn cho điểm tối đa.	1,0
	4	Em có đồng tình với quan điểm: “Mình sẽ hạnh phúc khi mình mang lại hạnh phúc cho mọi người.” không? Vì sao? - Nội dung quan điểm: mang đến hạnh phúc cho người khác cũng là mang lại hạnh phúc cho chính mình.	1,0

		<p>- HS nêu quan điểm: đồng tình/ không đồng tình/ đồng tình một phần.</p> <p>- Lí giải:</p> <p>+ Đồng tình, vì:</p> <p>++ Khi mình mang đến hạnh phúc cho người khác, mình sẽ nhận được sự cảm ơn, trân trọng.</p> <p>++ Khi đó bản thân sẽ cảm thấy mình có ích, cuộc sống có ý nghĩa.</p> <p>++ Khi thấy người khác, nhất là những người thân yêu của mình hạnh phúc, bản thân ta cũng thấy hạnh phúc, vui vẻ.</p> <p>++...</p> <p>+ Không đồng tình, vì:</p> <p>++ Hạnh phúc của người khác đôi khi đối lập với hạnh phúc của mình.</p> <p>++ Để mang lại hạnh phúc cho người khác, đôi khi ta phải hi sinh bản thân, hi sinh hạnh phúc của mình.</p> <p>++...</p> <p>+ Đồng tình một phần, vì (kết hợp các lí lẽ của hai quan điểm trên).</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- HS nêu nội dung quan điểm và thể hiện quan điểm của bản thân: 0,25 điểm</p> <p>- HS lí giải 2 lí lẽ trở lên hợp lí: 0,75 điểm</p> <p>- HS lí giải 1 lí lẽ hợp lí: 0,5 điểm</p> <p>HS trả lời sai hoặc không trả lời: Không cho điểm</p>	
II	VIẾT		6,0
	1	Viết đoạn văn khoảng 200 chữ phân tích chủ đề của truyện ngắn “ <i>Hạnh phúc</i> ” của tác giả Lê Thị Mai ở phần Đọc hiểu.	2,0
		a. Xác định đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, song hành ..	0,25
		b. <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận</i> : Phân tích chủ đề của truyện ngắn “ <i>Hạnh phúc</i> ” của tác giả Lê Thị Mai.	0,25
		c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận. Dưới đây là một gợi ý: Giới thiệu truyện, tác giả và nêu chủ đề chính của truyện ca ngợi tình bạn trong sáng, chân thành là một niềm hạnh phúc của các bạn trẻ. Phân tích những biểu hiện của chủ đề HS có thể phân tích theo các cách khác nhau. Dưới đây là một gợi ý: * Biểu hiện của chủ đề trong nội dung câu chuyện - HS nêu các sự việc chính trong câu chuyện thể hiện tình bạn trong sáng giữa 2 nhân vật Giao Hạ và Nguyễn Hạ * Biểu hiện của chủ đề qua các nhân vật trong truyện - Nhân vật tôi: “Tôi” biết quan tâm bạn bè , sẻ chia, yêu thương bạn, thấu hiểu cảnh ngộ của bạn...(có thể phân tích qua một vài chi tiết nổi bật) - Liên hệ với ý nghĩa nhan đề và thông điệp sâu sắc rút ra từ câu chuyện + Nhan đề truyện ngắn <i>Hạnh phúc</i> : Hạnh phúc không phải là từ những gì cao sa mà có thể đến từ tình bạn trong sáng cao đẹp.. + Thông điệp tình bạn chân thành, cao đẹp chính là một nguồn	1,0

	<p>hạnh phúc trong cuộc đời con người, nhất là với lứa tuổi thanh thiếu niên....</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những đặc sắc nghệ thuật: ngôi kể, tình huống truyện, ngôn ngữ, nghệ thuật xây dựng nhân vật,... - Khẳng định ý nghĩa chủ đề câu chuyện trong việc giáo dục xây dựng tình bạn trong sáng cao đẹp đối với con người đặc biệt là các bạn trẻ trong cuộc sống hôm nay - Rút ra bài học 	
	<i>d. Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu sau:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt; kết hợp các yếu tố miêu tả, biểu cảm để làm sáng tỏ vấn đề cần nghị luận.	0,25
	<i>đ. Sáng tạo:</i> Có cách diễn đạt sáng tạo, hấp dẫn lôi cuốn, giàu cảm xúc; thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận; liên hệ mở rộng phù hợp.	0,25
2	Truyện ngắn “Hạnh phúc” của tác giả Lê Thu Mai kể về tình bạn trong sáng, chân thành giữa hai nhân vật Giao Hạ và Nguyễn Hạ. Từ nội dung của câu chuyện, kết hợp với trải nghiệm của bản thân, hãy viết bài văn nghị luận để bàn về vấn đề: làm thế nào để xây dựng tình bạn đẹp và ý nghĩa?	4,0
	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn Nghị luận về một vấn đề xã hội. Bố cục 3 phần rõ ràng, cân đối, đảm bảo đúng chính tả ngữ pháp, dùng từ đặt câu.	0,25
	b. Xác định đúng yêu cầu của đề: bàn về vấn đề <i>làm thế nào để xây dựng tình bạn đẹp và ý nghĩa?</i>	0,25
	c. Yêu cầu về nội dung: HS có thể làm theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo các yêu cầu của bài văn NLXH giải pháp giải quyết vấn đề, các giải pháp hợp lí, lập luận thuyết phục. Sau đây là gợi ý	3,0
	I. Mở bài: - Giới thiệu vấn đề nghị luận. - Nêu ý kiến khái quát về vấn đề.	0,25
	II. Thân bài 1. Giải thích vấn đề: Tình bạn đẹp và ý nghĩa là mối quan hệ giữa hai hay nhiều người dựa trên sự tôn trọng, tin tưởng, thấu hiểu và sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau. Tình bạn chân thành không vụ lợi, không ganh đua, đố kỵ mà luôn hướng đến sự phát triển chung của tất cả các thành viên.	0,25
	2. Phân tích vấn đề * Biểu hiện của tình bạn đẹp và ý nghĩa: - Chân thành, không vụ lợi: Bạn bè đến với nhau bằng sự thật lòng, không tính toán thiệt hơn. - Biết quan tâm, chia sẻ: Luôn lắng nghe, an ủi khi bạn buồn và cùng vui khi bạn hạnh phúc. - Tôn trọng và tin tưởng nhau: Không nói xấu, không phản bội, giữ bí mật cho nhau. - Giúp đỡ nhau cùng tiến bộ: Cùng học tập, nhắc nhở nhau sửa sai và	0,25

	<p>phát triển bản thân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luôn ở bên khi khó khăn: Không bỏ rơi bạn khi hoạn nạn, đúng với câu “hoạn nạn mới biết chân tình”. 	
	<p>* Ý nghĩa của tình bạn đẹp và ý nghĩa:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mang lại niềm vui và động lực sống: Có bạn tốt, cuộc sống trở nên ý nghĩa và bớt cô đơn. - Giúp con người hoàn thiện bản thân: Bạn bè góp ý, giúp ta nhận ra điểm mạnh – yếu để phát triển. - Là chỗ dựa tinh thần vững chắc: Khi gặp khó khăn, bạn bè là nguồn an ủi, động viên lớn. - Góp phần tạo nên những kỉ niệm đẹp: Những năm tháng có bạn bè thường là khoảng thời gian đáng nhớ nhất. - Xây dựng xã hội tốt đẹp hơn: Tình bạn chân thành góp phần lan tỏa sự tử tế trong cộng đồng. 	0,75
	<p>3. Ý kiến trái chiều:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số cho rằng trong xã hội cạnh tranh, học tập và phát triển sự nghiệp quan trọng hơn tình bạn... - Tuy nhiên, quan điểm này hoàn toàn sai lầm. Tình bạn và sự nghiệp không hề đối lập mà bổ trợ cho nhau. Có bạn bè tốt, chúng ta sẽ có thêm động lực, niềm tin để phấn đấu, vươn lên trong cuộc sống. 	0,25
	<p>4. Giải pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Với học sinh <ul style="list-style-type: none"> + Nhận thức tầm quan trọng xây dựng tình bạn đẹp và ý nghĩa. + Chủ động mở lòng và chân thành và tôn trọng lẫn nhau. + Biết quan tâm, chia sẻ và giúp đỡ. + Trung thực, giữ lời hứa và biết tha thứ. - Với nhà trường, xã hội: Cần xây dựng môi trường bạn bè tích cực thông qua việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa, tạo không gian giao lưu giúp học sinh làm quen và xây dựng tình bạn. <p>(trong quá trình lập luận học sinh sử dụng lí lẽ và dẫn chứng hợp lí, thuyết phục)</p>	1,0
	<p>III. Kết bài</p> <p>Khẳng định lại VĐNL- thông điệp</p>	0,25
	<p>d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p>	0,25
	<p>e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.</p>	0,25
	<p>* Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điểm 3,5 - 4,0: Đáp ứng tốt các yêu cầu trên; có kĩ năng viết văn nghị luận tốt; kết nối các ý sâu sắc; lập luận chặt chẽ, có liên hệ so sánh; văn viết có giọng điệu riêng. - Điểm 2,75 - 3,25: Đáp ứng cơ bản các yêu cầu trên; có kĩ năng viết văn nghị luận khá tốt; làm bài có luận điểm rõ ràng; diễn đạt khá tốt. - Điểm 2,0 - 2,5: Đảm bảo 1/2 yêu cầu, câu văn còn lủng củng, sai chính tả; - Điểm 1,0 - 1,75: Đảm bảo 1/3 yêu cầu, nội dung sơ sài, sai nhiều lỗi chính tả; - Điểm 0,5 – 0,75: Bài viết rất sơ sài, trình bày cầu thả; Điểm 0: Lạc đề hoặc không làm bài. 	